

**CÔNG TY TNHH HÀ NỘI KDV**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HÀ NỘI KDV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI KDV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110228582

**3. Ngày thành lập:** 11/01/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 5C, ngõ 445/10 Lạc Long Quân, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0849104475

Fax:

Email: hanoikdv@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng; Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4632        |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4641        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thuốc, dược phẩm (Điều 6 Nghị định 102/2016/NĐ-CP); Mua bán trang thiết bị y tế (Điều 40, 41, 42 Nghị định 98/2021/NĐ-CP); Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. | 4649(Chính) |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc y tế; Mua bán trang thiết bị y tế (Điều 40, 41, 42 Nghị định 98/2021/NĐ-CP)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4659        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4663        |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực y tế - xét nghiệm, hóa chất khác, thuốc tẩy trùng (trừ tồn trữ hóa chất tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4669        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 8299        |

|     |                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 9.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                          | 4690 |
| 10. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                       | 4711 |
| 11. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                         | 4719 |
| 12. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                          | 4721 |
| 13. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng.                                                                                                                                  | 4722 |
| 14. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                     | 4741 |
| 15. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                  | 4742 |
| 16. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                            | 4751 |
| 17. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4752 |
| 18. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                | 4753 |
| 19. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                    | 4759 |
| 20. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                   | 4761 |
| 21. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                           | 4771 |
| 22. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Mua bán trang thiết bị y tế (Điều 40, 41, 42 Nghị định 98/2021/NĐ-CP), bán lẻ thuốc (Điều 7 Nghị định 102/2016/NĐ-CP) | 4772 |
| 23. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                   | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

### **7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGÔ DUY VIỆT

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093013636

Ngày cấp: 11/05/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 11B đường La Nội, TDP Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 11B đường La Nội, TDP Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGÔ DUY VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093013636

Ngày cấp: 11/05/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 11B đường La Nội, TDP Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 11B đường La Nội, TDP Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội